

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN PHỤNG HIỆP Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.
TỈNH HẬU GIANG

Bản án số: 19/2025/HS-ST

Ngày: 10 - 3 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thế Tự;

2. Ông: Bùi Văn Phục.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2025/HSST ngày 12 tháng 02 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2025/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Thị Đài C**, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2000, tại Cần Thơ. Nơi đăng ký thường trú: 148A/4, Trần Vĩnh Khiết, Khu vực 1, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Chỗ ở: Khóm 9, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau. Nghề nghiệp: Làm Nail; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Bình (Chết) và bà Nguyễn Thị Phương; bị cáo có chồng là Nguyễn Phước Khang. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo **Võ Thị Đài C** bị bắt tạm giữ ngày 08 tháng 12 năm 2024 đến ngày 11 tháng 12 năm 2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Thị Đang, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Võ Thị H, sinh năm 1995. Địa chỉ: 148A/4, Trần Vĩnh Kh, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác (Người chứng kiến)*: Nguyễn Phước Kh, sinh năm 2001. Địa chỉ: Khóm 9, thị trấn Trần Văn Th, huyện Trần Văn Th, tỉnh Cà Mau. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 07/12/2024, Nguyễn Phước Khang điều khiển xe mô tô biển số 69N1 - 617.19 chở bị cáo Võ Thị Đài C (Vợ Kh) đi từ tỉnh Cà Mau về nhà bị cáo Các tại thành phố Cần Thơ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Khang điều khiển xe mô tô ghé vào quán cà phê Ngọc Vy trên Quản lộ Phụng Hiệp thuộc ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang do chị Nguyễn Thị Đ làm chủ để uống nước.

Lúc này, chị Đang đang giặt đồ trong nhà vệ sinh, có để số tiền 5.486.000 đồng trong túi áo khoác treo ở sào đồ trong nhà vệ sinh. Do bị cáo Các xin đi nhờ nhà vệ sinh nên chị Đ đi ra ngoài. Khi bị cáo Các vào nhà vệ sinh thấy có một cái áo khoác treo trên sào đồ, phát hiện trong túi áo khoác có tiền nhưng không rõ bao nhiêu, bị cáo Các lấy trộm 3.000.000 đồng (Gồm 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng) để vào trong túi áo khoác của bị cáo Các. Sau đó, bị cáo Các ra trước quán ngồi uống nước, chị Đ vào nhà vệ sinh lấy áo khoác kiểm tra thì phát hiện bị mất tiền nên trình báo Công an xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp.

Tại phiên tòa lời khai, lời trình bày ý kiến của những người được xét hỏi, thẩm tra gồm:

- Bị cáo **Võ Thị Đài C**: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu trên. Đối với việc Cơ quan điều tra test bị cáo dương tính với ma túy thì từ trước đến nay bị cáo chưa một lần nào sử dụng ma túy nhưng vào ngày 07/12/2024 bị cáo có mua thuốc lá điện tử hút một lần duy nhất nhưng sau khi hút thì bị sặc nên bị cáo đã vứt bỏ dụng cụ thuốc lá điện tử, bị cáo không biết được việc hút thuốc lá điện tử sẽ làm cho cơ thể dương tính với ma túy.

- Bị hại Nguyễn Thị Đ vắng mặt nên không có lời trình bày. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra thì bị hại đã nhận lại đủ số tiền bị mất. Đồng thời, có đơn xin bãi nại đối với bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Võ Thị H trình bày: Chị H là chị ruột của bị cáo Các. Chị H đã nhận thay cho bị cáo Các: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím và 2.241.000 đồng.

- Người chứng kiến Nguyễn Phước Kh trình bày: Khi bị cáo trộm tiền thì anh Khang không biết, khi bị phát hiện thì anh mới hay sự việc. Bị cáo là vợ anh, vợ anh mua thuốc lá điện tử thì anh không hay biết và từ trước đến nay chưa một lần nào anh chứng kiến vợ anh sử dụng chất ma túy.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKS-HS, ngày 11 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo **Võ Thị Đ C** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 3, Điều 38, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Võ Thị Đ C** từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại số tiền bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý như sau:

- Trả lại cho bị cáo Võ Thị Đ C 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, màu tím, đã qua sử dụng và 2.241.000 đồng (Do chị ruột của bị cáo là Võ Thị H nhận thay).

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Đ 3.000.000 đồng (04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng và 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng).

Bị cáo **Võ Thị Đ C** không tranh luận, không bào chữa gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo **Võ Thị Đ C**: Sau hơn ba tháng bị tạm giam bị cáo rất hối hận về việc làm của bản thân, bị cáo cảm thấy xấu hổ với mọi người xung quanh. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng, cam đoan không tiếp tục phạm tội để trở thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phụng Hiệp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về mặt khách quan: Bị cáo Các lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản đã hoàn thành, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và khi thực hiện hành vi bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về mặt khách thể, chủ thể, khách quan, chủ quan.

[3] Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời trình bày tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 07 tháng 12 năm 2024, tại quán cà phê Ngọc Vy trên Quốc lộ Phụng Hiệp thuộc ấp Mỹ Phú, xã Tân Phước Hưng, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Bị cáo Võ Thị Đài Các lén lút lấy trộm 3.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị Đ thì bị chị Đ phát hiện, trình báo Công an. Giá trị tài sản mà bị cáo Các chiếm đoạt là 3.000.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét thấy: Bị cáo có nghề nghiệp lao động chân chính sinh sống nhưng lại vì lòng tham, muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người khác để trộm cắp tài sản. Hành vi trên đây của bị cáo mặc dù ít nguy hiểm cho xã hội nhưng đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Thực tế, ở địa phương xảy ra nhiều vụ trộm cắp nhưng chưa bắt được đối tượng, gây hoang mang, lo lắng cho nhiều người, nên cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều

tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Các tình tiết này được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội. Tuy nhiên, do bị cáo có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự. Nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu và biết ăn năn hối cải. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Điều luật quy định, như vậy cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích. Lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có căn cứ chấp nhận một phần.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên không có yêu cầu gì thêm. Căn cứ khoản 2 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tách việc bồi thường ra thành vụ kiện dân sự khác nếu bị hại có yêu cầu thêm.

[8] *Vật chứng trong vụ án*: Các vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp xử lý xong.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Võ Thị Đài C** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, Điều 3, Điều 38 Điều 50, điểm i, s **khoản 1 và khoản 2 Điều 51**, Điều 54 Bộ luật hình sự **Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017**:

Xử phạt bị cáo **Võ Thị Đài C 04 (Bốn) tháng 20 (Hai mươi)**. Thời hạn phạt tù kể từ ngày 08 tháng 12 năm 2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tách việc bồi thường ra thành vụ kiện dân sự khác nếu bị hại có yêu cầu thêm.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo **Võ Thị Đài C** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định của Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp t. Hậu Giang;
- VKSND H.Phụng Hiệp ;
- Công an H.Phụng Hiệp;*
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu

Nguyễn Thanh Liêm